TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 119/2017/QĐST- HNGĐ

Văn Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2017/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái.

* Bị đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

* Bị đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1994

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị N thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Có 01 cháu: Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 23/11/2012.

Chị N trực tiếp nuôi cháu N. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu N một tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Kể từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị N có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh T chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con không ai được ngăn cản.

* Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh T nhận chịu cả 150.000đồng tiền án phí ly hôn và 150.000đồng án phí về việc cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số: AA/2013/04535 ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Văn Yên
- Chi cục THADS huyện Văn Yên
- Các đương sự
- UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái.
- Lưu hồ sơ vụ án – TQĐ

THẨM PHÁN

Chu Thị Thoảng